

Trung Quốc năm 2020: BA KỊCH BẢN CHÍNH TRỊ

CHENG LI

Cheng Li là nghiên cứu viên cao cấp tại Trung tâm Trung Quốc John L. Thornton của Viện Brookings và Giáo sư Chính trị William R. Kenan của Trường Đại học Halmiton. Bài viết này là bản đã sửa đổi từ bài tham luận trình bày tại hội thảo của Cục Nghiên cứu Châu Á Quốc gia có tiêu đề “*Trung Quốc năm 2020: Những kịch bản tương lai*”, Trung tâm Airlie, VA ngày 15-17/2/2007. Được sự đồng ý của tác giả, chúng tôi dịch bài viết này như một tài liệu để bạn đọc tham khảo.

Tóm tắt

Tiến tới năm 2020, cơ cấu chính trị của Trung Quốc không chắc sẽ phát triển theo một quỹ đạo tuyến tính, một chiều. Sự phát triển kinh tế nhanh chóng và sự hội nhập kinh tế toàn cầu của Trung Quốc đã làm chấn động thế giới trong vòng hai thập kỷ qua và cũng vậy, tiến trình chính trị tương lai của đất nước này đang là những câu hỏi cần giải đáp. Ba kịch bản có khả năng xảy ra đến năm 2020 của chính trị Trung Quốc được trình bày trong bài viết này.

Trung Quốc cuối cùng sẽ đi con đường nào điều đó tùy thuộc vào sự tác động qua lại lẫn nhau của các xu hướng chính trị, những nhân tố chính trong vai trò hoạch định chính sách và những yếu tố nhân khẩu trở nên rất quan trọng trong tương lai.

NHỮNG KỊCH BẢN CÓ KHẢ NĂNG XẢY RA

♦ *Sự xuất hiện của một Trung Quốc dân chủ* - Một tầng lớp trung lưu giàu có hơn và có học vấn cao hơn; một đồng tiền mạnh hơn và một xã hội công dân có sức sống hơn, cùng với những hiện tượng khác, sẽ dẫn tới sự đa nguyên văn hóa và chính trị lớn hơn.

♦ *Hỗn loạn kéo dài* - Những bất bình đẳng về kinh tế trong dân cư đô thị và nông thôn, nạn tham nhũng lan tràn

trong giới tinh hoa, khủng hoảng y tế và suy thoái môi trường sẽ gây nên những cuộc khủng hoảng kinh tế và chính trị - xã hội sâu sắc.

♦ *Một Trung Quốc độc đoán, linh hoạt* - Những vấn đề ở các nền dân chủ trên thế giới khiến cho dân chủ trở nên ít quyến rũ hơn với người dân Trung Quốc, trong khi những chiến lược phát triển ổn định của Đảng-Nhà nước cần thiết cho tăng trưởng và ổn định kinh tế sẽ duy trì

quyền thống trị của Đảng Cộng sản Trung Quốc bền vững hơn.

Tháng 5-1990, khi Liên Xô cũ đang trải qua những thay đổi căn bản, Walter Laqueur, một chuyên gia về chính trị Nga, đã do dự khi đưa ra dự đoán chính trị có liên quan tới Liên Xô: “Những dự đoán chính trị là dễ dàng nhất để đưa ra khi một nền chính trị ít lâm vào cảnh hoạn nạn nhất – khi mà phong vũ biểu chính trị chỉ ra sự liên tục. Việc dự đoán trở nên khó khăn hơn trong một thời điểm thay đổi nhanh chóng và đầy bạo lực.”⁽¹⁾

Nhận định sâu sắc của Laqueur về Liên Xô vẫn đúng với bất kỳ một phân tích nào về hiện tại và tương lai của Trung Quốc, không có một tương lai nào khác dường như có khả năng xảy ra ngoại trừ sự vĩnh hằng của hiện trạng. Các nhà quan sát đã không có nghi ngờ dù là ít nhất về sự tiếp tục của kế hoạch xã hội chủ nghĩa trong nền kinh tế Trung Quốc và sự thống trị của những người Cộng sản trong đời sống chính trị của đất nước này. Tuy nhiên, ngày nay có rất nhiều khả năng đối với đất nước đang thay đổi chóng mặt này. Sự trỗi dậy về kinh tế của Trung Quốc trong vòng ba thập kỷ qua là sự phát triển đầy hấp dẫn – và là một sự ngạc nhiên lớn – trong các vấn đề của thế giới. Trung Quốc quốc gia trước đây vốn được biết đến bởi sự lạc hậu kinh tế và sự cô lập với quốc tế, đã cải cách trở thành một đỉnh cao về toàn cầu hóa kinh tế của thế giới. Liệu Trung Quốc có mang lại cho thế giới sự

sùng sốt trong lĩnh vực chính trị vào những năm sắp tới hay không?

Nhận thức về những kịch bản chính trị tương lai đa dạng có khả năng xảy ra đối với Trung Quốc trong trung hạn là cực kỳ quan trọng đối với cộng đồng quốc tế - đặc biệt là Hoa Kỳ. Bởi vì sự hiểu biết về điều đó sẽ giúp các nhà hoạch định chính sách tại Washington định ra những lựa chọn chính sách tốt hơn. Nếu tầm nhìn của Washington chật hẹp, sự lựa chọn chính sách của Mỹ sẽ là không thỏa đáng; nếu tầm nhìn của Washington bị sai lệch, chính sách của Mỹ cũng sẽ bị sai lầm.

Bài viết này đưa ra ba khả năng chính trị có thể xảy ra đối với Trung Quốc vào năm 2020. Chúng bao hàm kịch bản lạc quan nhất, trong đó đất nước này sẽ trở thành một nền dân chủ hiến chính ổn định, cho tới kịch bản bi quan nhất, hỗn loạn trong nước và làn sóng người di cư ô ạt. Đâu đó ở giữa hai kịch bản này có thể là sự dự đoán được nhận thức là phổ biến nhất: với sự kết hợp của kinh tế thị trường và thể chế chính trị độc đoán, Trung Quốc trong trung hạn sẽ chủ yếu vẫn còn tương tự như nó hiện nay – mặc dù sự kết hợp này sẽ còn xa mới được thể chế hóa hơn so với hiện tại.

Có bốn điểm căn bản cần nắm vững khi xem xét những kịch bản này. Thứ nhất, mặc dù một kịch bản chính trị có thể dẫn tới một kịch bản khác, quỹ đạo chính trị của Trung Quốc sẽ không có cách nào phát triển theo một quỹ đạo tuyến tính. Đất nước này có thể dẫn thân vào một kịch bản mà không cần trải qua

một kịch bản khác. *Thứ hai*, bất kể những khác biệt to lớn trong ba kịch bản tương phản nhau đó, tất cả ba tương lai này cùng chung một số nhân tố và xu hướng. Các thí dụ bao gồm sự tác động mạnh mẽ của cách mạng thông tin và công nghệ, những thách thức về mặt nhân khẩu của Trung Quốc, đa nguyên văn hóa và xã hội và sự phát triển tiếp tục của chủ nghĩa dân tộc. *Thứ ba*, phân tích này không loại bỏ mọi kịch bản có khả năng xảy ra. Những người nghiên cứu về chính trị Trung Quốc phải sống chung với sự phức tạp đó, khoan dung với những mơ hồ và kỳ vọng sự không chắc chắn trong việc theo đuổi để hiểu về chính trị của đất nước có dân số đông nhất hành tinh này. *Thứ tư*, trong khi những kịch bản này là có thể xảy ra, chúng không có khả năng xảy ra ngang bằng nhau. Tác giả tin rằng kịch bản chắc chắn nhất trong năm 2020 sẽ là sự trở dậy của một nền dân chủ hiến chính đặc sắc Trung Quốc.

Kịch bản 1: Sự xuất hiện của một Trung Quốc dân chủ

Nền dân chủ Trung Quốc sẽ hầu như là chắc chắn có những đặc điểm riêng của nó. Tuy nhiên, cơ chế kiểm tra và đối trọng (checks and balances) về mặt thể chế, sự lựa chọn chính trị, pháp trị, chủ nghĩa hiến chính, một nền truyền thông độc lập và đặc quyền dân sự là thành tố cần thiết của bất kỳ nền dân chủ nào. Hai nhóm nhân tố có tiềm năng góp phần vào sự ra đời của nền dân chủ Trung Quốc trong thế kỷ mới. *Nhóm nhân tố*

thứ nhất đặt trọng tâm vào những động lực chính trị và kinh tế-xã hội trong xã hội Trung Quốc; *nhóm nhân tố thứ hai* có liên quan tới một loạt những thay đổi sâu sắc, thường ít được nắm bắt, trong thể chế chính trị Trung Quốc, đặc biệt là trong Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Động lực trong xã hội: đô thị hóa, tầng lớp trung lưu và cách mạng thông tin – Trong hai hoặc ba thập niên tới, khoảng 300-400 triệu người dân Trung Quốc được cho là sẽ di chuyển từ nông thôn sang thành thị. Mức độ đô thị hóa của đất nước này được dự đoán sẽ tăng từ 39% trong năm 2002 tới 60% trong năm 2020.⁽²⁾ Việc tái định cư này, cái sẽ có thể đại diện cho xu thế đô thị hóa lớn nhất trong lịch sử loài người, sẽ chắc chắn được hoàn thành bởi sự trở dậy nhanh chóng một cách chưa từng có tiền lệ của tầng lớp trung lưu Trung Quốc. Theo các kế hoạch chiến lược hiện nay của chính phủ Trung Quốc, đến năm 2020, Trung Quốc được cho là sẽ trở thành “xã hội tiểu khang” (*xiaokang shehui*), được định ra bởi mục tiêu tăng thành công gấp bốn lần GDP của nước này. Đến năm 2020, GDP/đầu người của Trung Quốc sẽ vượt 3.000 USD, một con số gần với mức độ trung bình đối với những đất nước có thu nhập trung bình vào thời điểm đó⁽³⁾. Đây là một thống kê thận trọng; theo Lin Yifu, một nhà kinh tế nổi tiếng tại Đại học Bắc Kinh, thu nhập theo đầu người của Trung Quốc sẽ chắc chắn đạt 6.320 USD vào năm 2020, so với mức 1.730 năm 2005. Hơn nữa, nếu đồng NDT Trung Quốc tăng giá hàng năm ở mức 3%, thì

thu nhập đầu người tại Trung Quốc sẽ có thể đạt tới mức 9.800 USD vào năm 2020⁽⁴⁾.

Một cách trở trêu là cho tới trước cuối thập niên 1990, các chuyên gia phân tích về Trung Quốc thường không công nhận sự tồn tại của tầng lớp trung lưu. Tuy nhiên, đến khi thế kỷ XX sắp kết thúc, với một số lớn và đang gia tăng người dân thành thị Trung Quốc sở hữu tư nhân nhà cửa và xe ô tô, các nhà phân tích cả ở Trung Quốc và nước ngoài đột nhiên bắt đầu lưu ý tới sự tồn tại của một tầng lớp trung lưu Trung Quốc⁽⁵⁾. Một báo cáo gần đây của McKinsey&Co đã ước tính đến năm 2025, tầng lớp trung lưu Trung Quốc sẽ bao gồm khoảng 520 triệu người⁽⁶⁾.

Hơn nữa, cuộc cách mạng công nghệ đang diễn ra hiện nay làm thay đổi cách thức trong đó thông tin và ý tưởng được phổ biến trong đất nước có dân số đông nhất thế giới này. Con số điện thoại di động tại Trung Quốc, thí dụ, đã tăng theo cấp số nhân trong vòng 15 năm qua, từ 48.000 chiếc năm 1991 lên tới trên 480 triệu chiếc vào năm 2007 – một tỷ lệ gia tăng hàng năm 35.5%⁽⁷⁾. Con số người dùng Internet đã đạt tới 123 triệu người vào năm 2006, chỉ đứng thứ hai sau Hoa Kỳ. Tất cả những thống kê nói trên thậm chí trở nên ấn tượng hơn khi 20 năm trước đó không hề có mạng điện thoại di động và tỷ lệ điện thoại cố định trong dân số Trung Quốc chỉ đạt 0.6%⁽⁸⁾. Các chuyên gia tin rằng 1 tỷ người dân Trung Quốc, tương đương 70% dân số của nước

này, sẽ sử dụng điện thoại di động vào năm 2020⁽⁹⁾. Con số này sẽ vượt Hoa Kỳ, châu Âu và Nhật Bản gộp lại. Hiện nay chẳng ai có thể biết được kiểu thông tin mà điện thoại di động sẽ truyền tải tới khách hàng vào năm 2020. Với tỷ lệ gia tăng của viễn thông không có tiền lệ như vậy cùng với sự đổi mới công nghệ tiếp tục, không chính phủ nào có thể kiểm soát hiệu quả dòng lưu chuyển thông tin.

Thậm chí ngày nay, bất kể những nỗ lực kiểm duyệt tốt nhất của Chính phủ Trung Quốc, người dân Trung Quốc ở mức độ nhất định vẫn có khả năng tiếp cận nguồn thông tin to lớn từ báo chí Trung Quốc và nước ngoài. Thông báo gần đây của Thủ tướng Ôn Gia Bảo về việc nói lỏng kiểm soát đối với các phóng viên nước ngoài tại Trung Quốc trước Thế vận hội 2008 đã phản ánh xu thế của một nhu cầu đang gia tăng đối với tự do báo chí tại đất nước này. Số lượng phóng viên nước ngoài hoạt động tại Trung Quốc đã tăng từ chưa tới 50 trong giữa thập niên 1990 lên tới trên 600 trong năm 2006. Người ta kỳ vọng sẽ có trên 10.000 phóng viên nước ngoài tới Trung Quốc để đưa tin về Thế vận hội 2008⁽¹⁰⁾. Nhu cầu về một nền báo chí độc lập sẽ không chỉ giới hạn với các phóng viên nước ngoài tại đất nước này. Sự thương mại hóa đang diễn ra của báo chí Trung Quốc sẽ chắc chắn dẫn tới một sự đa nguyên lớn hơn về văn hóa và chính trị tại Trung Quốc.

Cũng rất quan trọng để lưu ý rằng các nhóm xã hội công dân và các tổ chức phi

chính phủ sẽ không còn bị cấm đoán tại Trung Quốc. Năm 2005, có 280.000 tổ chức phi chính phủ được đăng ký hoạt động tại Trung Quốc, bao gồm 6.000 tổ chức phi chính phủ của nước ngoài, theo thống kê của Bộ Dân chính⁽¹¹⁾. Mười năm trước, con số như vậy là không thể được hình dung. Trong suốt thập kỷ vừa qua, số lượng luật sư đăng ký và số sinh viên trường luật cũng đã tăng đáng kể⁽¹²⁾. Số sinh viên nhập học (kể cả sinh viên tại chức) tại Trường Luật Đại học Bắc Kinh trong năm 2004 đã ngang bằng tổng số sinh viên luật được đào tạo tại trường này trong suốt 50 năm qua cộng lại⁽¹³⁾. Hơn mười năm qua, một số lượng lớn sinh viên tại trường luật đã thường xuyên tham gia các chương trình trợ giúp pháp lý, chương trình cung cấp các hình thức đa dạng của trợ giúp pháp lý tới người nghèo và những tầng lớp yếu thế trong xã hội⁽¹⁴⁾.

Một hiện tượng mới quan trọng tại Trung Quốc ngày nay là rất nhiều luật sư và người hoạt động pháp luật chuyên nghiệp đang hiến sự nghiệp để bảo vệ lợi ích của các nhóm xã hội yếu thế. Một thuật ngữ Trung Quốc mới, “luật sư bảo vệ nhân quyền” (*weiquan lushi*) gần đây đã xuất hiện để mô tả nhóm đang xuất hiện này. Bất chấp khó khăn, những luật sư này đi khắp đất nước để hỗ trợ người dân và giúp đỡ những người thiệt thòi thực hiện các hoạt động pháp lý chống lại kẻ giàu và kẻ nắm quyền lực. Những hành động dũng cảm của họ đã nâng cao đáng kể nhận thức của công chúng về

quyền và lợi ích của công dân. Là hợp lý để kỳ vọng rằng luật sư sẽ trở thành một lực lượng chính trị quan trọng hơn đến năm 2020. Một số người sẽ tiếp tục hoạt động bên ngoài các thiết chế chính trị để đương đầu với sự lạm quyền, trong khi những luật sư hoạt động vì nhân quyền khác có thể trở thành các nhà lãnh đạo chính trị.

Những động lực trong thể chế chính trị: Cơ chế kiểm tra và đối trọng đặc sắc Trung Quốc? Năm 2020, cái gọi là thế hệ lãnh đạo thứ năm – những người ra đời trong thập niên 1950 và đầu thập niên 1960 - sẽ chắc chắn nắm những vị trí cao nhất của chính phủ Trung Quốc. Trong khi đó, giới lãnh đạo Trung Quốc sẽ trở nên ngày một đa dạng về mặt xuất thân nghề nghiệp và kinh nghiệm chính trị. Những nghiệp chủ - thí dụ như những nhà tư bản – sẽ hình thành nên một bộ phận quan trọng của trong tinh hoa cầm quyền vào năm 2020. Thậm chí ngày nay, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã có nhiều nhà tư bản; một nghiên cứu chính thức gần đây đã phát hiện 34% chủ doanh nghiệp tư nhân trong năm 2004 là đảng viên Đảng Cộng sản⁽¹⁵⁾. Có thể thậm chí còn đáng kinh ngạc hơn, một nghiên cứu gần đây khác đã cho thấy rằng 35% trong số 500 người giàu nhất Trung Quốc năm 2006 – tất cả những người đó đều là triệu phú hoặc thậm chí là tỷ phú – là đảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc⁽¹⁶⁾.

Hơn nữa, những người được đào tạo ở nước ngoài trở về Trung Quốc (*haiguipai*) cũng sẽ cạnh tranh giành các vị trí cao

trong các cơ quan nhà nước. Theo Bộ Giáo dục Trung Quốc, từ nay đến năm 2020, Trung Quốc sẽ cử một số lượng lớn hơn sinh viên ra nước ngoài học tập, chủ yếu là ở phương Tây. Kể từ năm 2000, khoảng 120.000 sinh viên Trung Quốc đã ra nước ngoài học tập mỗi năm. Con số hàng năm này được kỳ vọng sẽ tăng lên tới 300.000 vào năm 2020⁽¹⁷⁾. Những người được đào tạo tại ở nước ngoài trở về Trung Quốc này sẽ đóng góp vào việc phổ biến những giá trị quốc tế và tư tưởng dân chủ tại Trung Quốc.

Sự thay đổi chính trị quan trọng nhất tại Trung Quốc không phải là sự đa dạng đang gia tăng của các lãnh đạo chính trị, mà là xu hướng tiệm tiến đối với cơ chế kiểm tra và đối trọng trong giới lãnh đạo. Các nhà lãnh đạo chính trị Trung Quốc không phải là một nhóm đồng nhất với cùng những giá trị, quan điểm và ưu tiên chính sách. Một trong những đặc điểm hấp dẫn nhất của nền chính trị Trung Quốc hiện tại và trong tương lai gần là hiện tượng “lưỡng đảng” đang xuất hiện trong Đảng Cộng sản Trung Quốc, cái được cấu trúc bởi cơ chế kiểm tra và đối trọng giữa hai liên minh/phái lớn, không chính thức trong giới lãnh đạo Trung Quốc (cái có thể được gọi như là công thức “một đảng, hai phái”)⁽¹⁸⁾.

Lần đầu tiên trong lịch sử của Trung Quốc, về cơ bản Đảng Cộng sản cầm quyền không còn chịu sự lãnh đạo của một cá nhân mạnh, như Mao Trạch Đông hoặc Đặng Tiểu Bình, mà thay vào đó là của hai nhóm tinh hoa cạnh tranh với

nhau. Hai nhóm đó có thể được xác định như là “liên minh dân túy” do Chủ tịch Hồ Cẩm Đào và Thủ tướng Ôn Gia Bảo lãnh đạo và nhóm “liên minh tinh hoa” do cựu Chủ tịch Giang Trạch Dân và Phó Chủ tịch nước đương nhiệm Tăng Khánh Hồng đứng đầu. Các lãnh đạo hàng đầu của Trung Quốc đã bắt đầu sử dụng thuật ngữ “dân chủ trong Đảng” (*dangnei minzhu*) để mô tả tư tưởng Đảng nên thể chế hóa cơ chế kiểm tra và đối trọng trong giới lãnh đạo của mình.

Những động lực “bè phái” mới này có bốn đặc điểm. *Thứ nhất*, hai liên minh này đại diện cho hai nhóm cử tri (constituencies) có đặc điểm địa lý và xã hội chính trị khác nhau; thí dụ, nhóm tinh hoa đại diện cho lợi ích của vùng duyên hải (cái có thể được gọi như là “tỉnh xanh” của Trung Quốc), trong khi liên minh dân túy đại diện cho tiếng nói của vùng nội địa (“tỉnh đỏ” của Trung Quốc). *Thứ hai*, hai liên minh này có những sáng kiến và ưu tiên chính sách đối lập. Liên minh tinh hoa đặt ưu tiên vào tăng trưởng kinh tế trong khi liên minh dân túy vận động cho công bằng xã hội và sự gắn kết xã hội. *Thứ ba*, hai nhóm này hầu như là cân bằng về quyền lực, có phân bổ chuyên môn và kỹ năng lãnh đạo của họ có tính bổ sung cho nhau. *Thứ tư*, mặc dù cạnh tranh với nhau về những vấn đề nhất định, liên minh này sẵn sàng hợp tác với liên minh kia – phần vì lãnh đạo của cả hai liên minh đều nhận thấy họ đang trên cùng một con thuyền: họ có mục tiêu chung đối với sự sống còn của Đảng Cộng sản tại trong

nước và sự trỗi dậy của Trung Quốc ở nước ngoài. Nhu cầu cộng tác cũng tạo ra “lưỡng đảng đặc sắc Trung Quốc”.

Tuy nhiên, cơ chế chính trị này sẽ không ở mãi tình trạng đình trệ. Cơ chế đầy năng động này rõ ràng sẽ khiến cho việc vận động chính trị trở nên minh bạch hơn, nên “chính trị bè phái” sẽ trở nên có tính hợp pháp/chính thống và việc bầu cử sẽ được tiến hành chính quy và thật hơn. Nếu vậy, là không khó để hình dung rằng Đảng Cộng sản Trung Quốc sẽ tách thành *liên minh tinh hoa* và *liên minh dân túy* sau hơn 15 năm của hiện trạng “lưỡng đảng” trong Đảng này. Chủ yếu bởi những phát triển mang tính thể chế đó, sự chia tách này sẽ đạt được theo cách phi bạo lực. Năm 2020, bầu cử và cạnh tranh trong Đảng Cộng sản Trung Quốc sẽ mở rộng tới các cuộc bầu cử rộng rãi của đất nước; kết quả, dân chủ trong Đảng sẽ cải tổ thành dân chủ hiến chính.

Kịch bản 2: Hỗn loạn kéo dài

Một sự chuyển đổi sang nền dân chủ tại quốc gia có dân số lớn nhất trên thế giới này hầu như chắc chắn sẽ không dễ dàng. Một trong những quan ngại lớn nhất đối với dân chủ chính trị là sự chuyển đổi này có thể đau đớn, bạo lực và có thể dẫn tới sự hỗn loạn kéo dài. Hỗn loạn thậm chí diễn ra ở Trung Quốc với hoặc không với những chuyển đổi dân chủ quan trọng. Tình trạng hỗn loạn kéo dài còn có nhiều điều để làm hơn với những thách thức nhân khẩu đáng lo ngại mà Trung Quốc phải đương đầu trong những năm sắp tới.

Mặc dù những khó khăn của Trung Quốc là đầy rẫy, sự bất bình đẳng về kinh tế to lớn có thể trở thành vấn đề đáng lo ngại nhất mà đất nước này phải đương đầu hiện nay. Trong một thế hệ, Trung Quốc đã chuyển đổi từ một nước có mức độ ngang bằng nhất trên thế giới về mặt phân phối thu nhập sang một đất nước có mức độ ngang bằng kém nhất⁽¹⁹⁾. Hơn nữa, tham nhũng của quan chức lan tràn, sự bất mãn ở nông thôn gia tăng, suy thoái môi trường, các cuộc khủng hoảng y tế lớn, sự thiếu vắng của một mạng lưới an sinh xã hội và các vụ tai nạn công nghiệp thường xuyên diễn ra, tất cả dường như cho thấy rằng chế độ Trung Quốc đang ngồi trên một núi lửa của những động loạn xã hội to lớn.

Sự đô thị hóa đang diễn ra với quy mô lớn tại Trung Quốc không chỉ tạo ra một tầng lớp trung lưu đô thị, mà còn làm gia tăng số lượng người nghèo và người thất nghiệp. Áp lực dân số sẽ trở nên vô cùng to lớn khi dân cư trong độ tuổi lao động đạt tới 955 triệu vào năm 2020, so với 732 triệu năm 1995⁽²⁰⁾. Sự phát triển kinh tế của Trung Quốc không thể tạo ra đủ việc làm để thu hút quá nhiều người. Hơn nữa, các điều kiện về nhân khẩu sẽ xấu đi. Các nhà Trung Quốc học đã lưu ý rằng, trong khi 20% dân số thế giới sống tại Trung Quốc, đất nước này chỉ có 7% đất canh tác, 7% lượng nước ngọt, 3% diện tích rừng, 2% trữ lượng dầu và 1% khí thiên nhiên của thế giới. Trung Quốc chắc chắn sẽ trở nên dễ bị ảnh hưởng bởi những thiếu hụt nguồn tài nguyên thiên nhiên trong những năm sắp tới. Theo con số chính thức, trong số 45 loại dự trữ

khoáng sản cơ bản mà Trung Quốc có, chỉ có 6 loại là đủ để đáp ứng nhu cầu của nước này trong năm 2020⁽²¹⁾.

Trong khi đó lối sống của tầng lớp trung lưu ở các vùng đô thị sẽ khiến cho những thách thức về môi trường của Trung Quốc trở nên nghiêm trọng hơn. Hiện nay, Trung Quốc đã là thị trường ô tô lớn thứ ba trên thế giới và các phương tiện có động cơ tiêu thụ 1/3 lượng dầu của quốc gia này. Thí dụ, số lượng phương tiện có động cơ được đăng ký ở Bắc Kinh đã tăng từ 564.000 năm 1993 lên tới 2,7 triệu năm 2006 và hiện mỗi ngày có tới 1000 xe ô tô mới được đăng ký lưu hành. Ô tô được cho là kẻ chịu trách nhiệm về lượng ô nhiễm không khí của thành phố Bắc Kinh. Trên quy mô quốc gia, gần 300 triệu người Trung Quốc không được tiếp cận với nguồn nước uống sạch và 400 triệu người đang sống ở những vùng có mức độ ô nhiễm không khí cao nghiêm trọng. 1/3 đất đai của Trung Quốc đã bị ô nhiễm bởi mưa axit. Một số học giả nghiên cứu về môi trường tin rằng đến năm 2020 hoặc 2025, Trung Quốc sẽ phải đối mặt với tình trạng mỗi năm có tới 20 đến 30 triệu người phải di tản vì môi trường suy thoái⁽²²⁾.

Hệ thống dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe của Trung Quốc hiện nay là thiếu hụt ghê gớm đối với nhân dân nói chung, và chỉ đủ phục vụ người có khả năng kinh tế. Giới lãnh đạo Trung Quốc hiện nay công nhận rằng trong một thập kỷ qua, cải cách hệ thống chăm sóc sức khỏe, triển khai qua việc đưa cơ chế thị trường

vào thay thế cơ chế của Nhà nước trước đây, đã hầu như là thất bại⁽²³⁾. Hiện tại, 45% cư dân đô thị và 80% dân số nông thôn không có bất kỳ loại bảo hiểm y tế nào càng làm cho tình hình trở nên tồi tệ hơn. Trung Quốc nhanh chóng trở thành một xã hội có dân số đang già đi. Theo một nghiên cứu gần đây, người già (được xác định là những người trên 60 tuổi) chiếm khoảng 12% tổng dân số Trung Quốc, nhưng đến năm 2020, con số này được dự đoán là sẽ tăng lên tới 17% (khoảng 243 triệu người)⁽²⁴⁾.

Những thách thức nhân khẩu và môi trường đó đều có thể là nhân tố làm trầm trọng đi các cuộc khủng hoảng xã hội - chính trị, kinh tế và dẫn tới những sự hỗn loạn kéo dài. Tất nhiên, có nhiều nhân tố gây khủng hoảng khác, bao gồm các vụ bê bối tham nhũng quy mô lớn, căng thẳng giữa chính quyền Trung ương và địa phương, xung đột lợi ích giữa giới lãnh đạo dân sự và quân sự, khủng hoảng tài chính toàn cầu có thể giáng vào tầng lớp trung lưu Trung Quốc, đặc biệt là những xung đột sắc tộc lớn tại Tân Cương và Tây Tạng, sự bài ngoại của người Trung Quốc với các công ty nước ngoài, đối đầu quân sự xuyên Eo biển Đài Loan hoặc với Nhật Bản và một thảm họa hạt nhân có thể diễn ra ở bán đảo Triều Tiên. Mỗi một nhân tố trong đó đều có thể làm xói mòn sự ổn định của Trung Quốc. Sự bùng nổ thông tin được tạo điều kiện thuận lợi bởi cách mạng viễn thông sẽ không chỉ truyền bá các quan điểm và giá trị dân chủ mà cũng

làm phổ biến rộng rãi hơn những thông điệp dân chủ và những tin đồn làm náo động xã hội.

Khoảng năm 2022, thế hệ thứ năm của các lãnh đạo Trung Quốc sẽ phải chuyển giao quyền lực cho thế hệ lãnh đạo thứ sáu, những người chủ yếu là xuất thân từ những gia đình một con. Các nhà lãnh đạo thế hệ thứ sáu này, mặc dù có thể là có tầm nhìn quốc tế và có học vấn cao, nhưng lại mang đặc điểm thiếu khả năng giải quyết các cuộc khủng hoảng. Hậu quả, một loạt các sự kiện có thể xảy ra trong năm 2020: chính quyền Trung ương mất kiểm soát với chính quyền địa phương, Đảng Cộng sản Trung Quốc không còn có thể vận hành và một làn sóng ra đi ô ạt của người Trung Quốc khiến cho người nhập cư Trung Quốc có mặt ở mọi ngõ ngách trên thế giới.

Kịch bản 3: Một Trung Quốc độc đoán, linh hoạt

Kịch bản bi quan ở trên chủ yếu dựa trên sự quan ngại về những điều kiện nhân khẩu bất lợi tại Trung Quốc. Sự khan hiếm các nguồn tài nguyên thiên nhiên và suy thoái môi trường chắc chắn thể hiện là những thách thức lâu dài nghiêm trọng đối với Trung Quốc, nhưng chúng không nhất thiết dẫn tới sự hỗn loạn và sụp đổ của đất nước này. Một số trong những sự thần kỳ kinh tế đáng chú ý nhất trong nửa thế kỷ qua đã xuất hiện ở những quốc gia được biết là thiếu nguồn tài nguyên thiên nhiên. Những thí dụ sáng rõ nhất là Nhật Bản, Trung

Quốc và Ấn Độ. Sự thành công của Nhật Bản cũng cho thấy rằng sự phát triển kinh tế phi thường có thể đạt được mà không có một thảm họa môi trường nào.

Hơn nữa, các nhà lãnh đạo cấp cao của Trung Quốc hiện nay đã làm được nhiều hơn so với những người tiền nhiệm của họ để thu hút sự chú ý của công chúng tới những thách thức nhân khẩu, môi trường và xã hội đang gây áp lực của đất nước. Ở phạm vi rộng, trong vài năm qua, Hồ Cẩm Đào và Ôn Gia Bảo đã thay đổi chiến lược phát triển của Trung Quốc từ sự ám ảnh với tăng trưởng GDP sang một sự chú ý to lớn hơn tới những quan ngại về môi trường và nhu cầu của xã hội hài hòa. Các nhà quan sát nước ngoài không nên đánh giá thấp sự thích ứng của giới lãnh đạo Trung Quốc. Chế độ độc đoán của Trung Quốc là không đình trệ; thay vào đó, sự linh hoạt của nó – khả năng liên tục điều chỉnh với những môi trường mới và sự tiến hành một số cải cách pháp luật, hành chính, xã hội và chính trị - có thể trên thực tế khiến cho chế độ này bền vững. Đây là điều mà Andrew Nathan đã định rõ đặc điểm là “chủ nghĩa độc đoán linh hoạt của Trung Quốc.”⁽²⁵⁾

Chính quyền Hồ Cẩm Đào – Ôn Gia Bảo gần đây đã đề xuất một số chiến lược phát triển mới có thể góp phần vào sự tăng trưởng tiếp tục của nền kinh tế Trung Quốc trong thập kỷ tới và sau đó. Những chiến lược đó bao gồm: sự phát triển khu vực cân bằng hơn, sự tăng trưởng dẫn dắt bởi cầu nội địa, nghiên cứu và đổi mới công nghệ (đặc biệt trong

những lĩnh vực công nghệ sinh học và công nghệ nano) và sự bành trướng ra nước ngoài của các công ty Trung Quốc. Một sự phát triển kinh tế bền vững hơn – và sự phân phối bình đẳng hơn các nguồn lực và sự thịnh vượng ở đất nước này – sẽ mang lại cho Đảng Cộng sản Trung Quốc một “nguồn vốn chính trị” và sự hợp pháp/chính đáng hơn cho sự thống trị của nó.

Trong khi những vấn đề da dạng của các đất nước dân chủ - như sự gia tăng bất bình đẳng kinh tế, tham nhũng (kể cả những bê bối trong việc cung cấp tài chính cho các chiến dịch vận động bầu cử), chủ nghĩa gia đình trị về chính trị, gian lận bầu cử, không hiệu quả và cái mà Fareed Zakaria đã gọi xu thế trên quy mô thế giới đối với “những nền dân chủ phi tự do” – sẽ khiến cho dân chủ trở nên ít hấp dẫn hơn đối với giới tinh hoa và quần chúng nhân dân Trung Quốc.⁽²⁶⁾ Trong con mắt của nhiều người, một Trung Quốc độc đoán, ổn định và thịnh vượng có thể là một lựa chọn chính trị đáng tin hơn là những mô hình dân chủ của phương Tây.

Một số sự kiện lớn trên con đường tới năm 2020 – đáng chú ý nhất là Thế vận hội Bắc Kinh 2008, Triển lãm Thế giới Thượng Hải 2010, có thể là Giải vô địch bóng đá thế giới của FIFA năm 2018, và việc hạ cánh vào năm 2020 xe tự hành (hoặc thậm chí là phi hành gia) của Trung Quốc lên Mặt Trăng – sẽ nâng cao hơn năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Những sự phát triển và giả thuyết nói trên gợi lên rằng đến năm

2020 Trung Quốc sẽ không chuyển sang một nền dân chủ và cũng không trở nên hỗn loạn. Thay vào đó, Trung Quốc sẽ vẫn còn dưới sự lãnh đạo của một Đảng Cộng sản với 99 năm tồn tại.

Kết luận

Nền chính trị trong nước của Trung Quốc vào năm 2020 như thế nào sẽ tùy thuộc phần lớn và sự tác động lẫn nhau của các xu hướng chính trị hiện nay, Những nhân tố mới xuất hiện gần đây và những nhân tố nhân khẩu sẽ trở nên quan trọng trong tương lai. Có sự tồn tại của nguồn thông tin đáng tin cậy và những tri thức cơ bản về tất cả những tham số này. Rõ ràng là Trung Quốc đang đương đầu với rất nhiều vấn đề nghiêm trọng, không một vấn đề nào có những giải pháp dễ dàng. Là hợp lý để kỳ vọng một mức độ cao của sự tranh luận và xung đột sẽ dai dẳng tại Trung Quốc trong vòng một thập niên tới. Tuy nhiên, đồng thời Trung Quốc đang trên tiến trình trở dậy, chứ không phải là suy thoái. Bị giằng xé bởi chủ nghĩa biệt lập, nội chiến và ngoại xâm, Trung Quốc đã có vài thế kỷ tồi tệ trong lịch sử gần đây, nhưng sự bất kịp về kinh tế của Trung Quốc trong vòng thế kỷ qua là phi thường. Đạt được sự thần kỳ về kinh tế, nhân dân Trung Quốc không chắc là sẽ thỏa mãn với một sự ngừng lại của việc thiếu dân chủ chính trị.

Nhưng giống như những nước khác, tương lai của Trung Quốc có thể có những khả năng đa dạng. Các chuyên gia về Trung Quốc có thể không đồng ý về

kịch bản Trung Quốc tới năm 2020 sẽ thế nào, nhưng bất kỳ một dự đoán thận trọng và thông minh nào về Trung Quốc sẽ có thể tới cùng một kết luận: quỹ đạo của nền kinh tế đang tăng trưởng nhanh chóng này sẽ có tác động sâu sắc không chỉ tới hàng triệu người dân Trung Quốc mà còn tới cả cộng đồng thế giới.

Người dịch: **PHẠM NGỌC THẠCH**



CHÚ THÍCH:

(1) Walter Laqueur, “Tin tức Moscow, ngày mai: Dự đoán tương lai Liên Xô-Nga,” *Chạm trán* (tháng 5-1990), tr.3.

(2) Tân Hoa Xã, “Mức độ đô thị hóa của Trung Quốc sẽ tăng tới 60% trong 20 năm tới,” ngày 21-5-2001. <http://www.hartford-hwp.com/archives/55/360.html>.

(3) Theo Ngân hàng Thế giới, do sự điều chỉnh được kỳ vọng của tỷ giá hối đoái giữa đồng NDT và USD, GDP/đầu người của Trung Quốc có thể là 5.900 USD vào năm 2020. Xem Jingji cankao bao, ngày 16-4-2003, tr1.

(4) Xem ZeeNews, ngày 11-1-2007. <http://www.zeenews.com>.

(5) Theo báo chí truyền thông chính thức của Trung Quốc, Trung Quốc sẽ “có 140 triệu xe ô tô vận hành trên đường vào năm 2020, gấp 7 lần con số của năm 2004.” Xem “Trung Quốc sẽ có 140 triệu xe ô tô tới năm 2020,” *Nhật báo Trung Quốc*, ngày 4-9-2004. http://www.chinadaily.com.cn/english/doc/2004-09/04/content_371641.htm.

(6) Trích từ “Báo cáo của McKinsey&Co: Tầng lớp trung lưu của Trung Quốc đang

tăng lên nhanh chóng và sẽ đạt 520 triệu người đến năm 2025, báo Kinh tế Trung Quốc, ngày 9-6-2006. Theo báo cáo của McKinsey, tỷ lệ gia đình thành thị Trung Quốc có thu nhập hàng năm dưới 25000 NDT sẽ giảm từ 77% xuống còn 10% vào năm 2025. Với một thảo luận toàn diện về định nghĩa tầng lớp trung lưu tại Trung Quốc, xem Châu Tiểu Hồng và những người khác, *Điều tra tầng lớp trung lưu Trung Quốc*, NXB Văn hiến Trung Quốc, 2005.

(7) Xem Bộ Công nghiệp Thông tin Trung Quốc, “Báo cáo thống kê hàng tháng về sự phát triển viễn thông tại Trung Quốc,” tháng 3-2007, . Đối với sự phát triển nhanh chóng của ngành viễn thông Trung Quốc, xem “Ngành viễn thông Trung Quốc trên con đường phát triển: Cạnh tranh nội địa, Tham vọng toàn cầu và sự chuyển đổi lãnh đạo,” Giám sát Giới lãnh đạo Trung Quốc số 19 (thu 2006).

(8) Tỷ lệ 0.6 máy/100 người dân là của năm 1985. Xem Zheng Qibao (chủ biên), *Từ độc quyền tới cạnh tranh: Nghiên cứu thực nghiệm và thảo luận lý thuyết về ngành viễn thông*, NXB Viễn thông và bưu điện, Bắc Kinh 2005, tr.344.

(9) Xem “Năm 2020 chứng kiến 1 tỷ người dùng điện thoại di động tại Trung Quốc,” RNCOS weblog, ngày 22-11-2006, [mobile.html](http://www.rncos.com/mobile.html).

(10) Xem “Thủ tướng Ôn Gia Bảo sử dụng Thế vận hội cho báo chí công khai”, Mạng Tin tức Trung Quốc, ngày 8-12-2006, <http://www.chinesenewsnet.com>.

(11) Paul Moonney, “Giải quyết với NGO thế nào – phần 1, Trung Quốc: Lo lắng trước bất ổn chính trị, Trung Quốc giám sát gắt gao các NGO,” Yale Global,

ngày 1-8-2006, <http://yaleglobal.yale.edu/display.article?id=7902>.

(12) Ji Shuoming và Wang Jianming, “Luật sư Trung Quốc đối với bảo vệ nhân quyền: Những người tiên phong của pháp trị, Yazhou zhoukan 19, số 52 (ngày 19-12-2005) 52ae1a.cfm.. Trong đầu thập niên 1980, chỉ có 3000 luật sư tại đất nước trên 1 tỷ dân. Năm 2004, có 217 nghiên cứu sinh tiến sĩ, 1128 sinh viên cao học và 704 sinh viên đại học đang học tại trường luật Đại học Bắc Kinh. Hơn nữa, trường luật này cũng đã có 1200 sinh viên sau đại học tại chức và 17.044 sinh viên đại học tại chức. Năm 2004, Trung Quốc có 11.691 hãng luật được đăng ký hoạt động, với khoảng 114.000 luật sư.

(13) Su Ning và Zhang Tao, “Trường Luật Đại học Bắc Kinh: vẫn thanh xuân sau 100 năm”, Nhân dân nhật báo, ngày 19-5-2004, 2333.html.

(14) Sdd, tr.15.

(15) *Xingdang ribao*, ngày 13-12-2004, tr.1.

(16) Tân Hoa Xã, “Danh sách 500 người giàu nhất Trung Quốc năm 2006”, ngày 11-10-2006, <http://news.xinhuanet.com>.

(17) Tân Hoa Xã, “Số lượng hàng năm của sinh viên Trung Quốc được cử ra nước ngoài học tập sẽ tăng tới 300.000 năm 2020,” ngày 17-10-2006, <http://www.xinhuanet.com>.

(18) Với thảo luận chi tiết hơn về vấn đề này, xem Cheng Li, “Đảng phái đang xuất hiện trong Đảng Cộng sản Trung Quốc,” Orbis (hè năm 2005), tr.387-400; và Cheng Li, “Dân chủ trong Đảng của Trung Quốc: Hướng tới “Một đảng, hai phái”, Jamestown Foundation, China Brief 6, số 24, ngày 6-12-2006, tr.8-11.

(19) Hệ số Gini của Trung Quốc đã tăng từ 0.33 năm 1980 lên 0.45 năm 2004. Xem Ru Xin, Lu Xueyi và Li Peilin (chủ biên), Phân tích và dự báo sự phát triển của xã hội Trung Quốc, năm 2005, NXB KHXH, Bắc Kinh, 2004. tr.180-185. Với hệ số Gini, xem chỉ số Gini được xuất bản trong Báo cáo Phát triển con người năm 2004, Chương trình phát triển Liên Hợp Quốc, Washington D.C, 2004. http://hdr.undp.org/reports/global/2004/pdf/hdr04_complete.pdf.

(20) Michel Andrieu, “Trung Quốc, một quả bom nhân khẩu hẹn giờ,” OECD Observer, số 217-218 (hè năm 1999), tr.2 <http://www.oecdobserver.org/news/fullstory.php?aid=40>.

(21) Ma Linh và Li Ming, Ôn Gia Bảo, (NXB Lianjing, Đài Bắc, 2003), tr.44

(22) Elizabeth C. Economy, “Những thách thức môi trường của Trung Quốc”, điều trần trước tiểu ban châu Á và Thái Bình Dương, ủy ban các vấn đề Quốc tế Hạ Nghị viện, ngày 22-9-2004, <http://www.cfr.org/publication.html?id=7391>.

(23) Howard, W. Frech, “Thịnh vượng sinh trưởng, nhưng chăm sóc sức khỏe tàn úa tại Trung Quốc,” Thời báo New York, ngày 14/1/2006, tr.3.

(24) Richard Jackson và Neil Howe, “Chỗ khuất của Trung Quốc: nhân khẩu học và kinh tế học của chính sách nghỉ hưu tại Trung Quốc,” Trung tâm nghiên cứu chiến lược và quốc tế, tháng 4/2004, http://www.csis.org/media/csis/pubs/grayin_gkingdom.pdf.

(25) Andrew Nathan, “Sự kiên cường độc đoán”, Tạp chí Dân chủ 14, số 1 (tháng 1-2003), tr.6-17.

(26) Fareed Zakaria, T-ng lai của từ do: D©n chñ phi từ do ẽ trong n-íc vụ n-íc ngoµi (Nxb Norton&Company, New York, 2003.